|  |  |
| --- | --- |
| Tên phòng thí nghiệm: |  |
| *Laboratory:* |  |
| Tổ chức đăng ký/ Cơ quan chủ quản: |  |
| *Name of applicant Organization:* |  |
| Lĩnh vực hiệu chuẩn: |  |
| *Field of calibration:* |  |
| Người quản lý: |  |
| *Laboratory manager:* |  |
| Người có thẩm quyền ký: |  |
| A*pproved signatory:* |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên/ *Name* | Phạm vi được ký/ *Scope* |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Số hiệu/ *Code:* | |
| Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:* | |
| Địa chỉ/ *Address*: | |
| Địa điểm/*Location:* | |
| Điện thoại/ *Tel*: | Fax: |
| E-mail: | Website: |

**Lĩnh vực hiệu chuẩn:**

*Field of calibration:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn**  *Measurand/ equipment calibrated* | **Phạm vi đo**  *Range of measurement* | Quy trình hiệu chuẩn *Calibration Procedure* | **Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)1/** *Calibration and Measurement Capability (CMC)1* |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

(1) Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) được thể hiện bởi độ không đảm bảo đo mở rộng, diễn đạt ở mức tin cậy 95%, thường dùng hệ số phủ k=2 và công bố tối đa tới 2 chữ số có nghĩa. *Calibration and Measurement Capability (CMC) expressed as an expanded uncertainty, expressed at approximately 95% level of confidence, usually using a coverage factor k=2 and expressed with maximum 2 significance digits.*

Chú thích/*Note*:

* Sử dụng kiểu chữ Time New Roman mã Unicode, cỡ chữ 11, giãn dòng (exactly 14pt, spacing 2pt, after 2pt).
* Nếu PTN có nhiều lĩnh vực hiệu chuẩn thì liệt kê danh mục từng lĩnh vực một
* Đánh dấu (x) cho các phép thử có thực hiện ở hiện trường
* Đánh dấu (\*\*) cho các phép hiệu chuẩn mới (chỉ áp dụng cho đánh giá lại hoặc đánh giá mở rộng).
* Nếu PTN có nhiều địa chỉ và địa điểm danh mục phép thử đề cập từng địa điểm và lĩnh vực thử ở từng địa điểm
* Nếu PTN đăng ký có nhiều phòng thì tên từng phòng đề cập phần header ở đầu trang 2 trở đi

Note:

* Use Time New Roman - Unicode, font size 11, line spacing (exactly 14pt, spacing 2pt, after 2pt).
* If laboratory have more than one field shall mention list of calibration for each field
* Use (x) for onsite calibration
* Use (\*\*) for new calibration (apply for reassessment or extension)
* If laboratory have more than one site shall mention tests for each site and field of each site
* If laboratory have more than one laboratory name shall mention name of laboratory in header from page 2